

Bản án số: 512/2017/HSPT

Ngày: 20/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn

2. Ông Phạm Thao

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 457/HSPT ngày 18/8/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn Quốc do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo:

Nguyễn Văn Quốc, sinh năm 1991 tại Ninh Bình; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 8, xã Kim Tân, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: 59/7 ấp Mỹ Hòa 3, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: tài xế; con ông: Nguyễn Hữu Triền và bà Lê Thị Tâm; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2016. (Có mặt)

Người bị hại: ông Nguyễn Quang Hiếu, sinh năm 1973;

Cư trú: 144/1A đường HT42, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (đã chết).

Đại diện hợp pháp người bị hại:

1. Ông Nguyễn Quang Hòa, sinh năm 1929

Cư trú: 172/18/1/KP4, đường TTH07, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

2. Bà Bùi Thị Mai Hoa, sinh năm 1942

Cư trú: 172/18/1/KP4, đường TTH07, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

Do bà Tạ Thị Hương làm đại diện.

3. Bà Tạ Thị Hương, sinh năm 1979

Thường trú: 144/1A đường HT42, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;

Chỗ ở: 172/18/1/KP4, đường TTH07, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bé Nguyễn Thị Tú Duyên, sinh ngày 05/3/2005

Cư trú: 172/18/1/KP4, đường TTH07, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

2. Bé Nguyễn Đại Hào, sinh ngày 13/8/2007

Cư trú: 172/18/1/KP4, đường TTH07, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

Do bà Tạ Thị Hương làm đại diện.

Đại diện theo ủy quyền của bà Tạ Thị Hương là ông Nguyễn Trương Tín, sinh năm 1977; Cư trú: 160 Đường số 4, phường Phước Bình, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn dân sự:

Ông Nguyễn Xuân Linh, sinh năm 1972; thường trú: xã Đức Yên, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: 59/3B ấp Mỹ Hòa 3, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 40 ngày 22/10/2016, tại trước nhà số 290 Phan Huy Ích, Phường 12, quận Gò Vấp xảy ra vụ tai nạn giao thông do Nguyễn Văn Quốc điều khiển xe ô tô biển số 51C – 422.04 lưu thông trên đường Phan Huy Ích khi đến địa điểm trên Quốc cho xe vượt qua xe ô tô phía trước cùng chiều ngược lại do anh Nguyễn Quang Hiếu điều khiển thì xảy ra va chạm. Tai nạn xảy ra làm cho anh Nguyễn Quang Hiếu bị thương và chết tại bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 845-16/KLGD-PY ngày 09/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyễn Quang Hiếu chết do chấn thương sọ não và chấn thương ngực kín, trong máu tìm thấy cồn với nồng độ 151mg/100ml.

Nguyên nhân chính vụ tại nạn do Nguyễn Văn Quốc điều khiển xe ô tô lưu

thông lẫn trái đường gây tai nạn, vi phạm Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ.

Nguyễn Quang Hiếu điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn 151mg/100ml vi phạm Khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 118/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Quốc phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”,

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Quốc 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/10/2016.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự 2015; khoản 1 điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho anh Nguyễn Xuân Linh chiếc xe ô tô biển số 51C-422.04 số máy D4AFT001342, số khung 17FPTC 110312 Anh Linh có trách nhiệm liên hệ cơ quan có thẩm quyền thực hiện sang tên đổi chủ.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 203/PNK, ngày 11/11/2016 của Công an quận Gò Vấp).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Quốc có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng cho hai trẻ Nguyễn Thị Tú Duyên sinh ngày 05/3/2005 và Nguyễn Đại Hảo sinh ngày 13/8/2007 mỗi trẻ 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng/1 tháng đến khi các trẻ đủ 18 tuổi bắt đầu từ ngày 25/11/2016. Buộc ông Nguyễn Xuân Linh bồi thường cho bà Tạ Thị Hương số tiền ma chay và tổn thất thân còn lại là 80.600.000 (Tám mươi triệu sáu trăm ngàn) đồng (đã căn trừ 40.000.000 đồng bà Tạ Thị Hương đã nhận trước đó) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Kể từ ngày bà Tạ Thị Hương có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo và ông Nguyễn Xuân Linh chưa thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo và ông Nguyễn Xuân Linh còn phải chịu khoản tiền lãi số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 14/6/2017 bà Tạ Thị Hương là đại diện hợp pháp cho người bị hại đã kháng cáo về phần hình phạt đối với bị cáo và bồi thường thiệt hại, yêu cầu Tòa án hủy bản án sơ thẩm của Tòa án cấp sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Quốc khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét

giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng; về phần dân sự: mức bồi thường chưa hợp lý, về cấp dưỡng, Tòa án đã tuyên buộc bị cáo cấp dưỡng cho người bị hại là chưa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm, hủy bản án sơ thẩm và không có yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại, không yêu cầu tăng hình phạt.

Ông Nguyễn Văn Linh trình bày: Tôi đã bồi thường cho gia đình người bị hại, tôi chỉ chấp nhận bồi thường như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm: giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; dành quyền khởi kiện dân sự về yêu cầu bồi thường thiệt hại cho đại diện người bị hại khi có yêu cầu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người tam gia tố tụng.

XÉT THẤY:

Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét, về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ như: các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, bản tường trình, bản tự khai, lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng... nên có đủ cơ sở xác định án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã xác định tội danh cũng như về phần hình phạt của bị cáo, mức án đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo. Về phần dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm dành quyền khởi kiện cho đại diện người bị hại trong một vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

Xét, đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, trong đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày nhiều vấn đề: về phần hình phạt, về phần dân sự, cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm tố tụng và yêu cầu của Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên, tại phiên Tòa phúc thẩm, đại diện hợp theo ủy quyền của bà Hương và bà Tạ Thị Hương đều xác định lại yêu cầu kháng cáo là không yêu cầu Tòa án xét xử phúc thẩm về phần dân sự, không yêu cầu xét xử về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo mà chỉ kháng cáo yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy lời trình bày của đại diện người bị hại không có tình tiết, chứng cứ chứng minh; căn cứ vào hồ sơ vụ

án trong quá trình điều tra và tổ tụng cấp sơ thẩm tại các biên bản tổng đạt, biên bản phiên tòa, biên bản nghị án, bản án là đúng quy định pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại. Đối với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về việc dành quyền khởi kiện cho đại diện người bị hại trong một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu, do đại diện hợp pháp của người bị hại đã xác định không có yêu cầu về phần dân sự nên không có căn cứ chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên án sơ thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị nên giữ nguyên.

Vì các lẽ nêu trên,

Áp dụng điểm a Khoản 2, Khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Quốc, phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”,

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Quốc 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/10/2016.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự 2015; khoản 1 điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho ông Nguyễn Xuân Linh chiếc xe ô tô biển số 51C-422.04 số máy D4AFT001342, số khung 17FPTC110312 ông Linh có trách nhiệm liên hệ cơ quan có thẩm quyền thực hiện sang tên đổi chủ.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 203/PNK, ngày 11/11/2016 của Công an quận Gò Vấp).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Quốc có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng cho hai trẻ Nguyễn Thị Tú Duyên sinh ngày 05/3/2005 và Nguyễn Đại Hảo sinh ngày 13/8/2007 mỗi trẻ 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng/1 tháng đến khi các trẻ đủ 18 tuổi bắt đầu từ ngày 25/11/2016. Buộc ông Nguyễn Xuân Linh bồi thường cho bà Tạ Thị Hương số tiền ma chay và tổn thất thân còn lại là 80.600.000 (Tám mươi triệu sáu trăm ngàn) đồng (đã căn trừ 40.000.000 đồng bà Tạ Thị Hương đã nhận trước đó).

Áp dụng khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Kể từ ngày bà Tạ Thị Hương có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo và ông Nguyễn Xuân Linh chưa thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo và ông

Nguyễn Xuân Linh còn phải chịu khoản tiền lãi số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Quốc không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- TA ND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- THA-DS quận Gò Vấp; (1)
- VKSND quận Gò Vấp; (1)
- TAND quận Gò Vấp; (2)
- Công an quận Gò Vấp; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (24) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam